

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
HP VIỆT NAM**

Số: 13/2020/HPVIETNAM

V/v: CB báo cáo thường niên

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2020

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM  
Mã chứng khoán: KDM  
Trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà số 86, phố Dịch Vọng Hậu, Phường Dịch Vọng  
Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 0355 324 666

Loại thông tin công bố: Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố Báo cáo thường niên năm 2019

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 04/08/2020 tại đường dẫn <https://hpvietnam.net/quanhecodong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 04 tháng 08 năm 2020

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Chủ tịch HĐQT**

(Ký tên và đóng dấu)



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Lê Khánh Trình*

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu KT-TH

**BÁO CÁO  
THƯỜNG  
NIÊN NĂM  
2019**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ HP VIỆT  
NAM**



## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát.....	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	5
4. Định hướng phát triển.....	9
5. Các rủi ro .....	9
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>11</b>
1. Tình hình hoạt động kinh doanh.....	11
2. Tổ chức và nhân sự.....	12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	14
4. Tình hình tài chính.....	14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	14
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>15</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	15
2. Tình hình tài chính.....	15
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>16</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	16
2. Đánh giá cả Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty .....	17
3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị.....	17
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>17</b>
1. Hội đồng quản trị.....	18
2. Ban kiểm soát .....	19
3. Thù lao và các lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát .....	20
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>20</b>
1. Ý kiến kiểm toán.....	20
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán. ....	20

## I. THÔNG TIN CHUNG

### I. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần đầu tư HP Việt Nam
- Vốn điều lệ: 71.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 tòa nhà 86 phố Dịch Vọng - P. Dịch Vọng Hậu - Q. Cầu Giấy - Tp. Hà Nội
- Số điện thoại: (84.35) 532 4666
- Số fax: (84.35) 532 4666
- Website: hpvietnam.net
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0700324666 do sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp ngày 01/06/2009
- Mã cổ phiếu: KDM

### PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

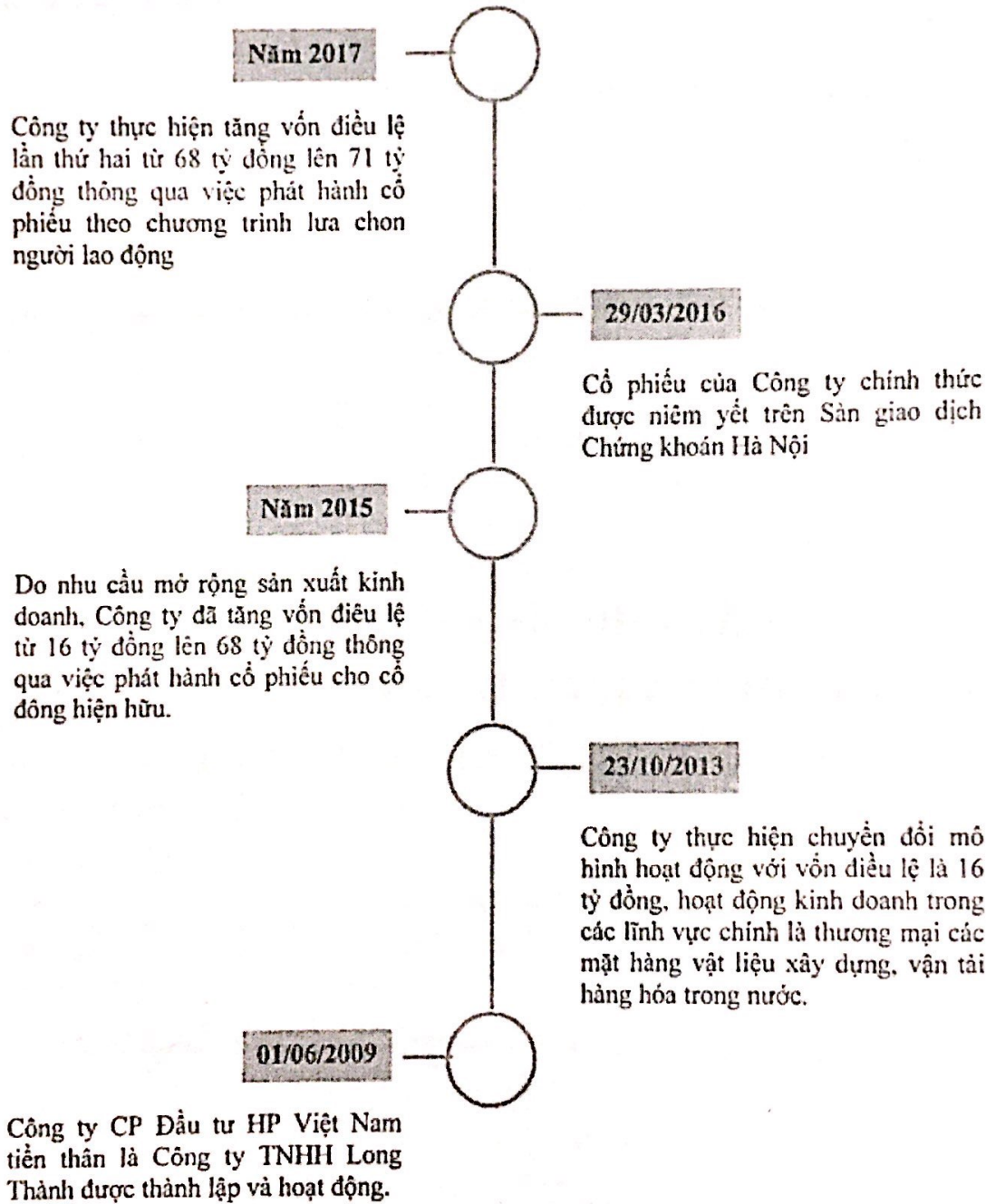
**LẤY CHỮ TÍN LÀM ĐẦU  
ĐẶT QUYỀN LỢI CỦA KHÁCH HÀNG LÊN TRƯỚC HẾT  
TẠO RA NHỮNG SẢN PHẨM TỐT VÀ ĐẸP**



❖ **Quá trình hình thành và phát triển:**

- Tiền thân là Công ty TNHH Long Thành được thành lập và hoạt động từ ngày 01/06/2009
- Ngày 23/10/2013: Công ty TNHH Long Thành thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động thành CTCP XD & TM Long Thành với vốn điều lệ là 16 tỷ đồng.
- Ngày 09/03/2016: Cổ phiếu công ty được chấp thuận niêm yết trên HNX với mã chứng khoán KDM
- Ngày 29/03/2016: Ngày giao dịch đầu tiên của KDM trên HNX với giá đóng cửa cuối phiên là 11,600 đồng/CP

Hiện nay, Công ty vẫn đang tiếp tục phấn đấu cùng cố và giữ vững vị trí của mình trên thị trường.



## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### ❖ Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- ✓ Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
- ✓ Xây dựng công trình, hạng mục công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, đường dây và trạm biến áp từ 35KV trở xuống
- ✓ Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước lò sưởi
- ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- ✓ Bán buôn vật liệu, mua bán trang trí nội thất
- ✓ Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng
- ✓ Đại lý, môi giới đấu giá
- ✓ Bán buôn kim loại và quặng kim loại

### ❖ Mạng lưới kinh doanh

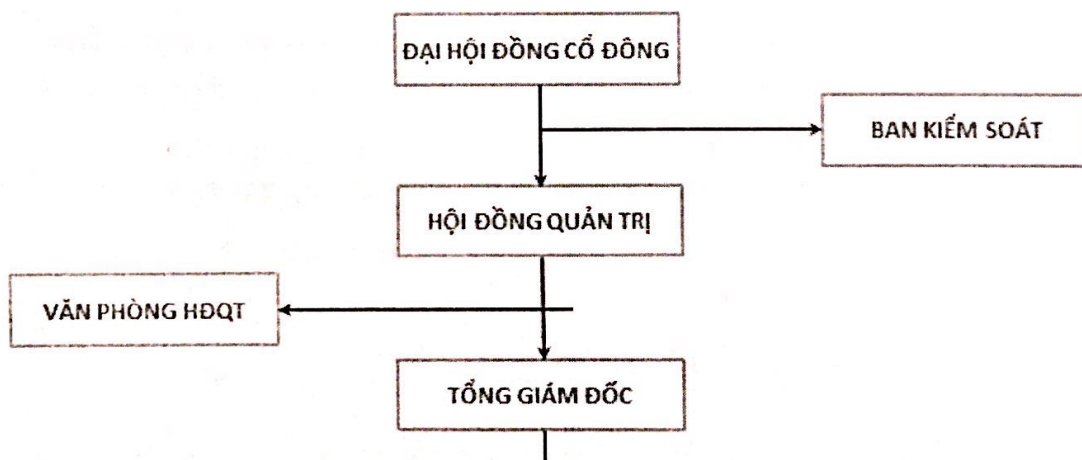
Địa bàn kinh doanh chủ yếu của công ty là khu vực tỉnh Hà Nam và một số tỉnh lân cận như Hà Nội, Sơn La, Điện Biên

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### ❖ Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị Công ty cổ phần đầu tư HP Việt Nam bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng. Công ty thực hiện quy định phân cấp thẩm quyền đối với từng cấp quản trị. Các bộ phận thành lập và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể.

### ❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:





**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty và có quyền quyết định thông qua những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Cụ thể:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định mức chi trả cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán theo quy định tại Điều lệ;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phổ thông đã bán;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã phát hành của từng loại trong mỗi mười hai (12) tháng; quyết định phương án chào bán, chi thường cổ phiếu quỹ theo những cách phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý của Công ty thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, quyết định mức lương



- và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đại diện theo ủy quyền;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý của Công ty trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày;
  - Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và góp vốn, mua cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
  - Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - Trình báo cáo quyết toán tài chính năm, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông;
  - Kiến nghị mức trả cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
  - Thiết lập quy trình chuẩn về triệu tập họp, bỏ phiếu và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị đề Đại hội đồng cổ đông thông qua; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; xây dựng các quy trình về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc; xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
  - Thiết lập bộ phận thực hiện kiểm toán nội bộ và phân công cử người kiểm soát rủi ro;
  - Giải quyết xung đột trong Công ty: Thực hiện ngăn ngừa giải quyết những xung đột trong Công ty; Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông và Công ty. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho mục đích này.

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ hoặc Hội đồng quản trị bầu ra. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

❖ **Văn phòng Hội đồng quản trị:** Văn phòng Hội đồng quản trị là đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị phê duyệt thành lập. Chánh văn phòng Hội đồng quản trị trực tiếp quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm trước HĐQT về toàn bộ hoạt động của Văn phòng HĐQT. Chức năng nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng Hội đồng quản trị:

- Thực hiện các công việc văn phòng, văn thư, thư ký thuộc HĐQT; ghi chép biên bản và lưu trữ các Nghị quyết, quyết định và các văn bản của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT. Phối hợp với các bộ phận liên quan trong công tác tổ chức cuộc họp, làm việc của Đại hội đồng cổ



đồng, HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

- Kiểm soát hồ sơ văn bản trình Hội đồng quản trị theo phân công/ủy quyền.
- Là đầu mối chủ trì và tổ chức thực hiện công tác quản lý cổ đông, cổ phần, cổ phiếu.
- Giúp việc cho HĐQT trong công tác kiểm tra, rà soát và đánh giá về tình hình thực hiện các công việc, nhiệm vụ HĐQT giao Ban điều hành; Báo cáo đề xuất với HĐQT các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải quyết các kiến nghị của Ban điều hành trong quá trình thực hiện dự án đầu tư cũng như điều hành của doanh nghiệp.
- Tham mưu, đề xuất với HĐQT và Chủ tịch HĐQT trong việc đưa ra những đường lối, chính sách, quyết định của HĐQT về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT và Chủ tịch HĐQT.
- Tổ chức công tác đối nội, đối ngoại của HĐQT và thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT, Chủ tịch HĐQT giao phó/phân công/ủy quyền.

**BAN KIỂM SOÁT:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ của mình. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát là 05 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Kiểm soát có quyền và nhiệm vụ như sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty;
- Nhiệm vụ khác do Công ty tự quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.

**TỔNG GIÁM ĐỐC:** Tổng giám đốc do HĐQT thuê hoặc bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Bộ phận hỗ trợ Tổng Giám đốc gồm Phó Tổng Giám đốc, các Giám đốc Kinh doanh, Giám đốc Tài chính và Giám đốc Chi nhánh. Tổng giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, kế hoạch kinh doanh năm, kế hoạch đầu tư của Công ty được phê duyệt bởi HĐQT và ĐHĐCĐ;



- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh phải được HĐQT phê duyệt;
  - Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT;
  - Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Hội đồng quản trị;
  - Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do HĐQT đề xuất và tư vấn đề HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và điều khoản khác trong hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
  - Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ công ty.
- ❖ **Các công ty con, công ty liên kết:** Công ty cổ phần vận tải đầu khí Miền Bắc- tỷ lệ sở hữu 43.63%

#### 4. Định hướng phát triển:

##### ❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

**Tuân thủ pháp luật:** Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật. Công ty luôn ý thức được và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và chính sách thuế.

**Công tác tổ chức và quản lý:** Hoàn thiện củng cố công tác quản trị, điều hành Công ty, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ công nhân viên đảm bảo sự phát triển ổn định và lâu dài.

**Công tác tài chính:** Tiếp tục thực hiện cơ chế quản lý tài chính công khai, minh bạch giúp Công ty xây dựng, củng cố hình ảnh, vị thế tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng.

**Hoạt động kinh doanh:** Tăng cường, tận dụng tối đa nguồn nhân lực để nâng cao hiệu suất và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm thỏa mãn yêu cầu khách hàng và đáp ứng nhu cầu thị trường. Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc mảng thị phần, khách hàng truyền thống của Công ty.

**Phát triển nguồn nhân lực:** Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về chất lượng lẫn số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động đã có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong điều kiện cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành. Tiếp tục quan tâm và chăm lo đến đời sống của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt chính sách, chế độ với người lao động tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác, làm việc

#### 5. Các rủi ro

Ngoài những rủi ro chung như rủi ro tăng trưởng kinh tế, rủi ro lạm phát, rủi ro lãi suất, Công ty còn có những rủi ro đặc thù riêng. Cụ thể:

##### ❖ Rủi ro về thị trường và thanh toán

Rủi ro về thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm giá, mất thanh khoản dẫn đến khách hàng thua lỗ



hoặc chấy tài khoản giao dịch ký quỹ làm cho Công ty chứng khoán không thu hồi được tiền cho vay. Để giảm thiểu các rủi ro, Công ty chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro như sau:

- Danh mục chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ được phê duyệt thông qua bởi Hội đồng quản trị rủi ro theo đúng tiêu chí đã đề ra.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá sự biến động của thị trường để có thay đổi các chứng khoán trong danh mục ký quỹ phù hợp.
- Đưa ra các tỷ lệ ký quỹ phù hợp cho mỗi loại chứng khoán ký quỹ và từng thời kỳ.
- Cập nhật hàng ngày danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ.
- Việc xử lý khi tài khoản của khách hàng vi phạm tỷ lệ được thực hiện và kiểm soát theo đúng quy trình đã ban hành.

#### ❖ Rủi ro pháp lý

Rủi ro pháp lý là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, các tiêu chuẩn, hoặc các điều khoản không chặt chẽ dẫn đến xảy ra tranh chấp, kiện tụng với Khách hàng hoặc bị cơ quan quản lý xử phạt. Để giảm thiểu các rủi ro, Công ty chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro như sau:

- Các biểu mẫu hợp đồng, sản phẩm mới trước khi trình lãnh đạo phê duyệt đều được rà soát bởi các bộ phận Quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, pháp chế và các phòng ban có liên quan.
- Pháp chế Công ty thường xuyên cập nhật hệ thống văn bản mới, đối chiếu các thực trạng của KDM để có giải pháp tuân thủ kịp thời các quy định của pháp luật.

#### ❖ Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp hoặc do các nguyên nhân khách quan khác. Nếu không quản trị tốt rủi ro này Công ty chứng khoán sẽ phải đối diện với tổn thất về uy tín và tài sản. Để hạn chế các thiệt hại có thể xảy, Công ty đưa ra các biện pháp:

- Công ty ban hành các quy trình, quy chế xác định rõ từng thời điểm mà nhân viên vận hành phải thực hiện các công việc theo đúng quy định và có cơ chế kiểm soát trước và sau khi thực hiện công việc.
- Tuyển dụng và đào tạo cán bộ có trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, đề cao đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng văn hóa Công ty.
- Xác lập các tiêu chuẩn an toàn, bảo mật đối với hệ thống công nghệ thông tin để giảm thiểu rủi ro về lỗi kỹ thuật và lỗi hệ thống
- Chuẩn hóa công tác soạn thảo, ban hành các văn bản pháp lý Công ty.

#### ❖ Rủi ro truyền thông:

Khủng hoảng truyền thông là hiểm họa đối với mỗi doanh nghiệp, nếu không xử lý kịp thời, doanh nghiệp có thể chịu thiệt hại nặng nề về tài chính, thương hiệu, thậm chí đổ vỡ. Để kiểm soát rủi ro về truyền thông Công ty đề ra một số biện pháp:

- Minh bạch thông tin bằng cách cung cấp “bức tranh toàn cảnh” về hoạt động của công ty đầy



đủ, kịp thời, trung thực, công khai;

- Áp dụng các nguyên tắc về quản trị công ty theo các chuẩn mực quốc tế để giảm thiểu rủi ro.
- Xây dựng quy trình xử lý khủng hoảng chặt chẽ, hiệu quả.

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.**

**1. Tình hình hoạt động kinh doanh.**

*Đơn vị tính: Nghìn đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng/giảm năm 2019/2018
Tổng giá trị tài sản	101.213,942,284	87,584,436.876	16%
Vốn chủ sở hữu	77,851,055,162	75.896,756.662	3%
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	49,430,311,950	14,486,995,233	241%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1,900,250,150	1,860,386.600	2%
Lợi nhuận khác	210,590,293	42.697	493120%
Lợi nhuận trước thuế	2,106,741,816	1,761,388,434	20%
Lợi nhuận sau thuế	1,954,298,500	1,059,101,331	85%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	2.5%	1.4%	81%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 của Công ty)*

Tổng tài sản của KDM tại thời điểm 31/12/2019 đạt 101.21 đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2018. Việc gia tăng Tổng tài sản đến từ việc trong năm 2019 Công ty gia tăng hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng doanh thu.

Năm 2019, Thị trường chứng khoán Việt Nam có biến động theo chiều hướng không có lợi. Tuy nhiên, Doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần đầu tư HP Việt Nam vẫn tăng trưởng. Cụ thể, Doanh thu từ hoạt động kinh doanh đã tăng 241% so với năm 2018.

Để tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, sang năm 2020 Công ty sẽ cố gắng duy trì đà tăng trưởng, phát triển cùng với đó là đảm bảo an toàn hoạt động. Công ty đã xây dựng các chương trình hoạt động, đưa ra các giải pháp để thúc đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh của Công ty.



**2. Tổ chức và nhân sự.**

**a. Danh sách ban điều hành:**

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Khiếu Xuân Khương	Tổng giám đốc
2	Lê Thị Hạnh Nguyên	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Kiều Anh	Kế toán trưởng

**b. Những thay đổi trong ban điều hành:**

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.**

Tại thời điểm 31/12/2019, số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 30 người, cơ cấu cụ thể như sau:

Phân loại Lao động		Số lượng	Tỷ lệ %
▪ Phân theo trình độ chuyên môn	:	30	100
- Đại học, trên đại học	:	28	93.33%
- Cao đẳng, trung cấp	:	2	6.67%
- Trình độ khác	:	0	0

❖ **Chế độ làm việc**

**Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày, 05 ngày/tuần (Nghỉ thứ bảy và chủ nhật), nghỉ trưa 1 giờ. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện chế độ trợ cấp làm thêm giờ đúng quy định pháp luật đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

**Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết:** Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép.

**Nghỉ ốm, thai sản:** Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

**Điều kiện làm việc:** Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát. Cán bộ nhân viên được trang bị đầy đủ các phương tiện và công cụ làm việc, vệ sinh lao động.

❖ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

**Chính sách tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao



được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

**Chính sách đào tạo:** Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Công ty tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ nhân viên tham dự các khoá đào tạo chuyên đề của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký tổ chức nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có bằng Đại học, sau Đại học... để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

❖ **Chính sách lương, thưởng:**

**Chính sách lương:** Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến được xây dựng phù hợp với đặc thù ngành và tình hình kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền hoa hồng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả kinh doanh và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty. Hàng năm công ty tiến hành điều chỉnh lương cho toàn bộ cán bộ công nhân viên ít nhất một lần nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên ngày càng cải thiện, tạo sự gắn kết lâu dài của CBCNV với Công ty và thu hút các lao động có trình độ cao. Mức thu nhập bình quân năm 2019 của CBCNV trong công ty là 9.000.000 đồng.

**Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, 6 tháng, cuối năm Công ty đều tổ chức bình bầu xếp loại mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, nhóm làm việc và khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể hoàn thành tốt công việc và có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, phát triển được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, khen thưởng bằng việc được mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty.

**Chính sách bảo hiểm và phúc lợi:** Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

**Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động:** Ngoài thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Cùng với đó để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm vào các dịp lễ tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi du lịch, nghỉ mát. Cùng với đó nhằm tăng cường gắn kết của cán bộ công nhân viên với Công ty, đặc biệt là đề tri ân những cán bộ, nhân viên giỏi, Công ty có chính sách khuyến khích người lao động tham gia mua cổ phần ESOP với giá ưu đãi...



**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a. Các khoản đầu tư lớn: Không có.

❖ Công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần vận tải dầu khí Miền Bắc- tỷ lệ sở hữu 43.63%

**4. Tình hình tài chính**

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
<b>1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	23%	10.78%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	18,62	5.54%
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	5,79	0.08
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.92	0.09
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Số vòng quay khoản phải thu	Vòng	1.79	1.83
- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản	Lần	0.52	0.49
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	4	4
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	3	2
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	2	1
- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6	3.22

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang niêm yết: 7.100.000 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 7.100.000 cổ phần.
- Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông.

❖ Cơ cấu vốn cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng	Giá trị cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Cổ đông lớn	1.080.000	10.800.000.000	15.211%
2	Cổ đông nhỏ	6.020.000	60.200.000.000	84.789%
		7.100.000	71.000.000.000	100%

Đơn vị tính giá trị: 1.000 VND

**TRÍ TUỆ TẠO DỰNG NIỀM TIN**

STT	Cổ đông	Số lượng	Giá trị cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Cổ đông tổ chức	295.530	295.530.000	4.162%
2	Cổ đông cá nhân	6.804.470	6.804.470.000	95.838%
		7.100.000	71.000.000.000	100%

*Đơn vị tính giá trị: 1.000 VND*

STT	Cổ đông	Số lượng	Giá trị cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	7.074.224	7.074.224.000	99.967%
	Cổ đông nhà nước			
	Khác	7.074.224	7.074.224.000	99.967%
2	Cổ đông nước ngoài	25.776	25.776.000	0.363%
		7.100.000	71.000.000.000	100%

*Đơn vị tính giá trị: 1.000 VND*

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

Trong năm 2019 không thay đổi

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Hiện tại Công ty không có cổ phiếu quỹ. Trong năm Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

**e. Các chứng khoán khác:** Không.

**III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Tóm tắt kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		49,430,311,950	14,486,995,233
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>		<b>49,430,311,950</b>	<b>14,486,995,233</b>
4. Giá vốn hàng bán	11		46,373,517,735	10,385,658,297
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>		<b>3,056,794,215</b>	<b>4,101,336,936</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		1,296,626,942	1,164,959
7. Chi phí tài chính	22		24,584,319	170,583,087
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		24,584,319	204,313,004
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24		-	
9. Chi phí bán hàng	25			



**TRỊ TUỆ TẠO DỰNG NIỀM TIN**

			-	54,000,000
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		2,428,586,688	2,017,532,208
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)+24-(25+26)}	30		1,900,250,150	1,860,386,600
12. Thu nhập khác	31		210,590,293	42,697
13. Chi phí khác	32		4,098,627	99,040,863
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40		206,491,666	(98,998,166)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50		2,106,741,816	1,761,388,434
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		152,443,316	702,287,103
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60		1,954,298,500	1,059,101,331
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61			
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62			
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70		275	149
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

**2. Tình hình tài chính.**

**a. Tình hình tài sản:**

*Đơn vị tính: 1.000 đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	74,023,516,889	81,426,018,940
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	27,190,425,395	6,158,417,936
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>101,213,942,284</b>	<b>87,584,436,876</b>

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 của Công ty)*

**b. Tình hình nợ phải trả:**

*Đơn vị tính: 1.000 đồng*

Nợ ngắn hạn	23,362,887,122	11,366,930,214
Nợ dài hạn	-	320,750,000
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>23,362,887,122</b>	<b>11,687,680,214</b>

*(Nguồn: BCTC năm 2018, 2019 đã kiểm toán của Công ty)*

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.**

Trong năm, bộ phận Quản trị rủi ro phát triển chuyên nghiệp, không chỉ kiểm soát rủi ro tốt mà còn giúp ban lãnh đạo Công ty đưa ra chiến lược, kế hoạch để đẩy mạnh kết quả kinh doanh; bộ phận Kiểm toán nội bộ, giám sát và kiểm tra định kỳ các hoạt động tài chính minh bạch của Công ty, đồng

thời thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng xã hội.

Bên cạnh việc thành lập các tiểu ban, phòng, bộ phận chuyên trách, công ty cũng định hướng tách bạch chuyên nghiệp các công việc của từng bộ phận, thành lập các phòng ban cần thiết đảm bảo định hướng hoạt động cho Công ty mang tầm quốc tế.

## **2. Đánh giá cả Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.**

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình theo điều lệ và pháp luật. Ban Tổng Giám đốc có sự phân công, phân việc rõ ràng, duy trì các cuộc họp giao ban để có sự chỉ đạo kịp thời và hiệu quả. Tổng Giám đốc đã có rất nhiều cố gắng trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, đưa ra chính sách kinh doanh linh hoạt với tình hình thực tế.

## **3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị.**

Chúng tôi nhận thấy rằng năm 2020 là một năm khó khăn và nhiều biến động đối với thị trường chứng khoán Việt nam. Ngay từ đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai quyết liệt nhằm tăng cường quản lý, điều hành nhằm kiểm soát tốt các rủi ro khi thị trường biến động và thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp theo đúng tinh thần nghị quyết đại hội cổ đông để đảm bảo rằng các chỉ tiêu trọng yếu mà Đại hội thông qua sẽ được triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực cao của Tập thể CBNV Công ty cổ phần đầu tư HP Việt Nam.

### **▪ Hoàn thiện công tác quản trị:**

HDQT phân quyền mạnh hơn nữa cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành, quản lý Công ty. Xin ý kiến ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua các chủ trương lớn như tăng vốn; bổ sung nghiệp vụ; mở rộng mạng lưới kinh doanh để hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc.

### **▪ Công tác nhân sự:**

- Cơ cấu lại nhân sự HDQT để các thành viên tham gia nhiều hơn vào hoạt động quản trị Công ty.
- Tuyển sự thêm nhân sự có chất lượng đối với các nhân sự thuộc thẩm quyền.

### **▪ Công nghệ thông tin**

Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống CNTT với nhiều tính năng hiện đại để hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh và triển khai nhiều ứng dụng trong công tác quản lý Công ty. Dự kiến trong thời gian tới Công ty sẽ ra AppMobile cho giao dịch chứng khoán trực tuyến và nhiều tiện ích khác.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và phương hướng hoạt động trong năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua.

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**



**1. Hội đồng quản trị.****a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.**

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên trong đó có 01 chủ tịch và 04 thành viên.

Stt	Tên thành viên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng CP sở hữu	Ghi chú
1	Lê Khánh Trinh	Chủ tịch HĐQT	360.000	
2	Cao Hoài Thanh	Phó chủ tịch HĐQT	360.000	
3	Khiếu Xuân Khương	Thành viên HĐQT	360.000	
5	Lê Thị Hạnh Nguyễn	Thành viên HĐQT	250.000	
6	Kiều Đức Lâm	Thành viên HĐQT độc lập	0	

**b. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị:**

- Bộ phận Quản trị rủi ro: kiểm soát các hoạt động của Công ty và đẩy mạnh phát triển kinh doanh. Bộ phận Quản trị rủi ro hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và báo cáo trực tiếp cho Hội đồng quản trị.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, giám sát và kiểm tra các hoạt động của các Phòng ban khác để đảm bảo tuân thủ đúng quy chế của Công ty.

**c. Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động, định hướng, giám sát thông qua các cuộc họp và ban hành các nghị quyết quan trọng. HĐQT đã tổ chức 27 phiên họp các nội dung biểu quyết có tính thống nhất cao. Số buổi họp của HĐQT cụ thể:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự
1	Lê Khánh Trinh	Chủ tịch HĐQT	10/10	100%	
2	Cao Hoài Thanh	Phó chủ tịch HĐQT	01/10	25 %	Miễn nhiệm ngày 26/05/2019
3	Khiếu Xuân Khương	Thành viên HĐQT	09/10	75 %	Miễn nhiệm ngày 26/05/2019
5	Lê Thị Hạnh Nguyễn	Thành viên HĐQT	10/10	100%	
6	Kiều Đức Lâm	Thành viên HĐQT độc lập	10/10	100%	

**TRÍ TUỆ TẠO DỰNG NIỀM TIN**

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/KDM/N Q-HDQT	01/02/2019	- Thông qua việc tổ chức ĐHCĐ 2019
2	02/2019/KDM/N Q-HDQT	26/02/2019	- Thông qua việc kiện toàn công tác cán bộ
3	03/2019/KDM/N Q-HDQT	13/03/2019	- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 - Thông qua việc cho công ty Trường tiền Land vay vốn
4	04/2019/KDM/N Q-HDQT	14/03/2019	- Thông qua việc góp vốn vào Công ty cổ phần vận tải đầu khí Miền Bắc - Thông qua việc góp vốn vào Công ty cổ phần địa ốc Phố Hiến Hưng Yên
5	05/2019/KDM/N Q-HDQT	22/03/2019	- Thông qua việc thay đổi nhân sự và tổ chức ĐHCĐ bất thường
6	06/2019/KDM/N Q-HDQT	22/03/2019	- Thông qua việc tạm hoãn tổ chức ĐHCĐ bất thường
7	07/2019/KDM/N Q-HDQT	16/04/2019	- Thông qua việc thay đổi thư ký công ty
8	08/2019/KDM/N Q-HDQT	16/04/2019	- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc, người đại diện pháp luật
9	09/2019/KDM/N Q-HDQT	16/04/2019	- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng
10	10/2019/KDM/N Q-HDQT	02/05/2019	- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng

**2. Ban kiểm soát.****a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát Công ty có 3 thành viên trong đó có 01 trưởng ban và 2 thành viên BKS.

Stt	Tên thành viên	Chức vụ tại Công ty	Ghi chú
1	Vũ Văn Hùng	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Thành Việt	Thành viên BKS	Miễn nhiệm ngày 29/05/2019
3	Đỗ Việt Anh	Thành viên BKS	
4	Đặng Tiến Biên	Thành viên BKS	
5	Bùi Duy Anh	Thành viên BKS	

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát.**



## TRỊ TUỆ TẠO DỰNG NIỀM TIN

Trong năm 2019, với quyền hạn và nghĩa vụ của mình, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động sau:

- Kiểm soát các kế hoạch và chiến lược của Công ty liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch xây dựng chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành kinh doanh. Xem xét, tham gia góp ý quá trình soạn thảo và ban hành các quy trình, quy chế trong quá trình thực hiện hệ thống quản lý của Công ty nhằm phát hiện rủi ro, những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm, xem xét tính minh bạch quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư, giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán nêu ra.
- Sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, Ban Kiểm soát lập kế hoạch giám sát các hoạt động của HĐQT, của các phòng ban trong Công ty đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch, nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra. Đối với mỗi nghị quyết HĐQT đề ra, Ban kiểm soát đã kiểm soát đảm bảo nội dung Nghị quyết theo đúng luật định hiện hành và chủ trương chung của toàn Công ty.
- BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### **3. Thù lao và các lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.**

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán.**

- Căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở ý kiến kiểm toán viên ngoại trừ”, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của đơn vị cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.**

Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <https://hpvietnam.net/quanhecodong>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Lê Khánh Trinh*